

Tên tài khoản/Account name: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Ngày thực hiện/ Date: 15/11/2023

Chi nhánh thực hiện/ Branch: KỶ ĐỒNG

Địa chỉ/ Address: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Số tài khoản/Account number: 0721005104420

CIF: 0004202353

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 01/07/2023 Đến/ To: 31/10/2023

Số dư đầu kỳ/ Carried balance: 329.095.546

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
03/07/2023 5056.78197		100.000.000		IBVCB.0307230131798002.CK NOI BO.
03/07/2023 5009.74143		4.432.159		SHGD:10002971.DD:230703.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU THI.Remark:VD 426 TTHD 1659
03/07/2023 5209.16017		10.000.000	443.527.705	409955.030723.155627.Unomart thanh toan tien hang ncc Ngoc Thom
04/07/2023 8.134	375.480.000			TTR CONT No 50% HD AQ29 NGAY 30.06.23
04/07/2023 5209.1906		45.950.083		157249.040723.114544.BK OSI TH02, 03, 04-040723-11:45:43 157249
04/07/2023 5211.50183		509.996		0200888899070417035520231001099426.50183. 170328.CTY HNT TT HD 00039402 - CAN TRU HD TRA HANG 00002722 105,864VND - NGOC THOM
04/07/2023 14.86	1.482.899		113.024.885	CHUYEN KHOAN04/07/2023+USD15,750.00+Fee:USD6 2.15+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO. AQ 29 +F/O:AGRO QUEEN SP Z.O.O POLAND , Phi:USD 56.50, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO. AQ 29
05/07/2023 5058.30221	2.485.969			IBVCB.0507230557212001.THANH TOAN HD SO 764-CTY HTC
05/07/2023 5009.89135		137.163.716	247.702.632	SHGD:10002296.DD:230705.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.Remark:34992.35341.37807.25330.25284.252 86.25335.25285.25332.25433.25340.25401.25402 .25403.25404.25393.25411.25410.25392.25412.2 5395.25409.25394.25 396.25413.25400.25406.25399.25414.25407.2544 5.25397.25408.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV/VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
06/07/2023 8.35		4.371.455	252.074.087	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
07/07/2023 5009.65155		3.441.737		SHGD:10004396.DD:230707.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:eJVS4.PL. CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO39309 39294
07/07/2023 5058.1430	102.808.293		152.707.531	IBVCB.0707230644756001.THANH TOAN TIEN HANG HO KINH DOANH KHANH TOAN
08/07/2023 9915.56690	55.000			THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 06/2023. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
08/07/2023 5058.7807	40.282.000		112.370.531	IBVCB.0807230664108001.THANH TOAN HD SO 186-CTY PHUNG LINH
10/07/2023 5009.3482		26.578.163		SHGD:10013114.DD:230710.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90209005820B2SC090209 005820B2SC0 ChargeDetails OUR
10/07/2023 5213.96994		24.342.737	163.291.431	214879.100723.184556.JM QUOC TE tt T3 9440371 HD 15662 17542 T4 14902366 HD 19299 22436 25004CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOMJ00107
11/07/2023 5009.88930		246.802.458	410.093.889	SHGD:10002891.DD:230711.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T1+2+3.23 , HDGD 2022 CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
15/07/2023 5058.63723	11.686.000		398.407.889	IBVCB.1507230588302001.TAT TOAN 50%-HD CTY TRUONG VAN
17/07/2023 5009.44760		3.816.561		SHGD:10005583.DD:230717.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU THI.Remark:VD 426 TTHD 33242 36120
17/07/2023 78.6949		191.237.647	593.462.097	/Ref:PA_TTMN09JFR23197{/}/TT VNMN09JFR N 39420.30073.29917.30110.29918.31286.31253.31 246.31254.31287.31252.31256.31255.31288.3124 7.31259.31250.29941.31249.31248.31251.29947. 29924.29 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
20/07/2023 5065.4564	3.264.901			NTDT+KB:0136-KBNN Thu Duc - Thanh pho Ho Chi Minh+NgayNT:20072023+MST:0309391503+ DBHC:769HH+TKNS:7111+CQT:1056286+LT hue:01(C:757-TM:1001-KT:00/06/2023-ST:326 4901-GChu:Nop thue TNCN thang 06/2023)
20/07/2023 5218.8791		115.605.851		282567.200723.154858.Tmart TT tien hang
20/07/2023 9920.37		950.832.766	1.656.635.813	IBVCB.202307205087060081.37.23203965-LIE N HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 19/07/2023

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
21/07/2023 5058.14669	5.962.000			IBVCB.2107230921656001.THANH TOAN TIEN HANG CTY TRUONG VAN
21/07/2023 5009.28008		301.678.437		SHGD:10001427.DD:230721.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 Thanh toan tien hang cho CONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DICH VU NGOC THOM
21/07/2023 5216.35774		1.000.000	1.953.352.250	045273.210723.164813.shinsen tt cong no ngoc thom
22/07/2023 5058.28939	670.517.198		1.282.835.052	IBVCB.2207231008566001.THANH TOAN HD SO 446-CTY THANH NAM
24/07/2023 5009.95712		61.717.868	1.344.552.920	SHGD:10001435.DD:230724.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM 00131724.Remark:069DGEX232050145 : SSV thanh toan mua HH T06/2023
25/07/2023 5056.93753	94.507.700			IBVCB.2507230205460001.THANH TOAN HD SO 1003-CTY MINH THUYET TH
25/07/2023 5058.95399	70.317.820			IBVCB.2507230955092002.THANH TOAN HD SO 460-CTY THANH NAM
25/07/2023 5009.12723		55.920.130		SHGD:10000431.DD:230725.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23398 HCRC TT TIEN HANG-BA-1690274368410-1
25/07/2023 9404.0012468207	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/07/2023 9705.0012468207		110.206	1.235.735.736	INTEREST PAYMENT
26/07/2023 5009.71595		50.264.723	1.286.000.459	SHGD:10000612.DD:230726.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM DS T4/23
27/07/2023 5009.87159		1.201.058		SHGD:10000765.DD:230727.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD T4-T6/2023 - XT
27/07/2023 12.90	671.000		1.286.530.517	THU PHI IN SOA KE TU 01.01.20 DEN 31.12.21THEO DE NGHI N 27.07.23
28/07/2023 5009.62307		14.845.071		SHGD:10000510.DD:230728.BO:CONG TY CO PHAN INTIMEX DA NANG.Remark:INTIMEX PDP DA NANG TT
28/07/2023 8.105		10.358.860		TTTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
28/07/2023 5009.10352		9.081.756	1.320.816.204	SHGD:10000080.DD:230728.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU.Remark:OR.1904/23 - 70. LS1474- THANH TOAN TIEN HANG
31/07/2023 5009.10829		47.609.889	1.368.426.093	SHGD:10002054.DD:230731.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90064005820B1SC090064 005820B1SC0 ChargeDetails OUR

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
01/08/2023 5220.94128		10.816.689		455995.010823.091942.cle tt cn t523 ngoc thom ga u muoi
01/08/2023 5056.80173	1.200.000.000			IBVCB.0108230646350001.CK NOI BO.
01/08/2023 5057.69935	64.050.388			IBVCB.0108230807894003.+BHXH+103+00+T U1428U+07903+Dong BHXH+
01/08/2023 5009.43880		2.064.700		SHGD:10002888.DD:230801.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU
01/08/2023 8.120		3.511.662	120.768.756	THL.Remark:VD 426 TTHD 39306
02/08/2023 5056.26384	100.007.700		20.761.056	TTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
05/08/2023 9915.14880	55.000			IBVCB.0208230853266001.DAT COC CTY KIM VIET
05/08/2023 5056.85587		12.213.887	32.919.943	THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 07/2023. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
07/08/2023 5209.72647		121.232		IBVCB.0508230310642003.CTCP SG HD (ST.Genshai) TTH theo bang ke chi tiet ngay 05.08.2023 (Ma NCC : 50904)
07/08/2023 78.6747		223.876.667	256.917.842	028720.070823.151144.CTY HNT TT HD 00046331 CAN TRU HD TRA HANG 0000180800001809 459331VND NGOC THOM
08/08/2023 5136.28009		5.094.183	262.012.025	/Ref:PA_TTMN0BRUC23218{/} TT VNMN0BRUC N
09/08/2023 5009.25733		5.027.569	267.039.594	40681.42919.46676.32806.32815.32814.32807.32805.32818.32809.32810.32819.32820.32821.32817.32816.32811.32812.32813.32719.32804.32803.32808.33 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
10/08/2023 5009.3737		36.103.664		IBBIZ6005828009.TERRA thanh toan cong no nhap hang NCC Ngoc Thom
10/08/2023 5009.50271		30.802.339	333.945.597	SHGD:10005650.DD:230809.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:STK 16610000004222. CTY TNHH K.A TT HD SO 44023 46309 46656
11/08/2023 5009.88918		244.637.730		SHGD:10011499.DD:230810.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90107005820B2SC090107 005820B2SC0 ChargeDetails OUR
11/08/2023 5219.86321		348.166.720	926.750.047	SHGD:10016753.DD:230810.BO:CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.Remark:Sieu thi Viet Y TT don hang thang 08+09+10/2022 Tru xuat tra NCC Ngoc Thom
				SHGD:10000279.DD:230811.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 Thanh toan tien hang cho CONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DICH VU NGOC THOM
				346367.110823.160048.Tmart thanh toan tien hang

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV/VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
14/08/2023 5009.29200		110.254.715		SHGD:10002613.DD:230814.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T4+5.23 CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD426
14/08/2023 5058.29723	1.000.330.000		36.674.762	IBVCB.1408230040328002.THANH TOAN HD SO 30-CTY THU HANG
15/08/2023 76.6415		117.926.486	154.601.248	/Ref:PA_TTMN0CNFV23226{///}TT VNMN0CNFV N 37489.37591.37452.37499.37448.37781.37590.37454.37500.37451.37450.37508.37449.37773.37802.37792.37793.37770.37760.37765.37763.37768.37764.37 DVC:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
16/08/2023 5211.15288		787.999	155.389.247	0200888899081617012520231001574804.15288.170116.CTY HNT TT HD 00048553 - NGOC THOM
17/08/2023 5009.94175		2.427.201	157.816.448	SHGD:10003203.DD:230817.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU
19/08/2023 5065.30013	3.086.234		154.730.214	THI.Remark:VD 426 TTHD 19516 42339 NTDT+KB:0136-KBNN Thu Duc - Thanh pho Ho Chi Minh+NgayNT:19082023+MST:0309391503+DBHC:769HH+TKNS:7111+CQT:1056286+LT hue:01(C:757-TM:1001-KT:00/07/2023-ST:308 6234-GChu:Nop thue TNCN thang 07/2023)
21/08/2023 5216.49057		77.868.627		336720.210823.151606.Tmart thanh toan tien hang
21/08/2023 9920.18		811.647.216	1.044.246.057	IBVCB.202308215087075302.18.23204633-LIE N HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 18/08/2023
22/08/2023 5218.93897		33.727.338	1.077.973.395	107142.220823.114317.BK OSI TH05 DEN TH07-220823-11:43:18 107142
23/08/2023 5009.75880		466.832	1.078.440.227	SHGD:10002390.DD:230823.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD 40666/39270 -XT 34435/46441/35359
24/08/2023 5056.80236	200.007.700			IBVCB.2408230561098001.DAT COC CTY KIM VIET
24/08/2023 5009.72163		56.632.367	935.064.894	SHGD:10000621.DD:230824.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23461 HCRC TT TIEN HANG-BA-1692867503123-1
25/08/2023 5009.85511		134.946.775		SHGD:10000207.DD:230825.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM 00131724.Remark:069DGEX232360236 : SSV thanh toan mua HH T07/2023
25/08/2023 5058.8322	143.671.601			IBVCB.2508230831144001.THANH TOAN TIEN HANG CTY VINSUN GROUP

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
25/08/2023 5057.75925	64.955.084			IBVCB.2508230816636002.+BHXH+103+00+T U1428U+07903+Dong BHXH+
25/08/2023 5214.27536		8.549.868		558567.250823.153919.CTCP SG HD ST Genshai TTTT theo bang ke chi tiet ngay 25082023 Ma NCC 50904
25/08/2023 5017.49623		500.000		048336.250823.161448.shinsen tt cong no ngoc thom
25/08/2023 9406.0012468207	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/08/2023 9707.0012468207		100.798	870.513.650	INTEREST PAYMENT
28/08/2023 5056.63512	14.857.700			IBVCB.2808230023754001.THANH TOAN THEO HD GIUA HAI BEN KY
28/08/2023 5056.64044	706.107.700			IBVCB.2808230087338002.THANH TOAN TIEN HANG CTY KIM VIET
28/08/2023 5216.63459		43.812.089	193.360.339	047372.280823.152452.CT SSM TT TIEN T5 6 7 23 HD 25278 25279 25277 25309 25686 28436 29844 29876 29897 32716 33125 34307 33244 36235 36285
29/08/2023 5009.17142		3.448.336	196.808.675	SHGD:10003215.DD:230829.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:fwUE.PL. CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO49892 49893
30/08/2023 5009.22070		36.938.855		SHGD:10001995.DD:230830.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90025005820B1SC090025 005820B1SC0 ChargeDetails OUR
30/08/2023 5009.51654		2.170.442	235.917.972	SHGD:10005236.DD:230830.BO:CN TCT TM SAI GON . TNHH MTV . SIEU THI.Remark:VD 426 TTHD 44794
31/08/2023 5212.39256		27.832.466		598047.310823.114108.Sieu thi Viet Y TT don hang thang 0811122022 tru xuat tra NCC Ngoc Thom
31/08/2023 5056.72151	250.007.700		13.742.738	IBVCB.3108230866292001.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT
01/09/2023 5213.7042		11.521.731	25.264.469	527080.010923.164439.MEKONG THANH TOAN CONG NO NGOC THOM-010923-16:44:39 527080
05/09/2023 5058.57396	6.636.332		18.628.137	IBVCB.0509230813404002.TT HD SO 942 VA 989-CTY HTC
06/09/2023 81.6066		201.102.409		/Ref:PA_TTM30IG7223247{//} TT VNM30IG72 N 49228.50831.51939.39397.39393.39335.39268.39 340.39414.39269.39400.39401.39352.39348.3934 4.39337.39346.39347.39353.39336.39345.39339. 39354.39 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
06/09/2023 5017.45441		5.000.000	224.730.546	235108.060923.121240.Cty CP Dau tu Uno VN tam ung them cong no cu NCC Ngoc Thom

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
08/09/2023 5058.35833	13.515.221			IBVCB.0809230142762002.THANH TOAN HD SO 750-CTY AN VIET
08/09/2023 5209.27576		839.598		041888.080923.143614.bao minh tt tien ga muoi ngoc thom hd 54562
08/09/2023 5058.37665	46.295.680		165.759.243	IBVCB.0809230109502003.THANH TOAN HD SO 265-CTY PHUNG LINH
09/09/2023 9915.30174	55.000		165.704.243	THU PHI DỊCH VỤ SMS CHU DONG THANG 08/2023. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
11/09/2023 5009.6692		35.122.462	200.826.705	SHGD:10005745.DD:230911.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90115005820B2SC090115 005820B2SC0 ChargeDetails OUR
12/09/2023 8.54		6.573.527	207.400.232	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
13/09/2023 5216.11010		67.270		655579.130923.125706.CTY HNT TT HD 00054863 CAN TRU HD TRA HANG 0000405000004051 1051105VND NGOC THOM
13/09/2023 5213.11071		334.771		388432.130923.125707.CTY HNT TT HD 00054873 NGOC THOM
13/09/2023 5058.2901	2.898.310		204.903.963	IBVCB.1309230133978001.THANH TOAN HD SO 1229-CTY HTC
15/09/2023 81.6016		166.505.579		/Ref:PA_TTMN0FVAU23257{/}/TT VNMN0FVAU N 43936.43937.43940.43938.43961.43942.43941.43 894.44800.43902.43948.43892.43896.43897.4392 5.43891.43883.43884.43889.44011.43885.43900. 43901.43 DVC:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
15/09/2023 5009.85284		9.684.548		SHGD:10002200.DD:230915.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM
15/09/2023 9920.90		11.433.490	392.527.580	//SAL2023258S007005633017//CTY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU TT TIEN HANG LS1474 TT INV 06+07 2023
18/09/2023 5017.39271		108.000.000		731985.180923.095853.X20ND thanh toan tien lap dat hieu chinh bang tai may in
18/09/2023 5009.64334		3.754.971	504.282.551	SHGD:10003011.DD:230918.BO:CN TCT TM SAI GON TNHH MTV SIEU THI.Remark:VD 426 TTHD 47015 48508
19/09/2023 5214.62528		110.670.371	614.952.922	112301.190923.151020.Tmart thanh toan tien hang

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV/VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
20/09/2023 5065.19062	5.281.793			NTDT+KB:0136-KBNN Thu Duc - Thanh pho Ho Chi Minh+NgàyNT:20092023+MST:0309391503+DBHC:769HH+TKNS:7111+CQT:1056286+LT hue:01(C:757-TM:1001-KT:00/08/2023-ST:5281793-GChu:Nop thue TNCN thang 08/2023)
20/09/2023 5009.26655		2.044.987		SHGD:10003783.DD:230920.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:@PL@ CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO 54788 54787
20/09/2023 9920.9		1.063.380.571	1.675.096.687	IBVCB.202309205087090380.9.23205228-LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGÀY 18/09/2023
21/09/2023 5009.2659		18.042.178		SHGD:10001560.DD:230921.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM
21/09/2023 5220.482		13.197.609	1.706.336.474	868694.210923.160626.cle tt cn t6.23 ngoc thom gio sun
22/09/2023 5220.87356		29.750.000		273083.220923.140318.X20ND thanh toan tien mua bang tai
22/09/2023 5009.99564		122.937.985	1.859.024.459	SHGD:10005645.DD:230922.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T6.23 CHO CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
25/09/2023 5218.8456		5.000.000		743234.250923.145608.Cty CP dau tu Uno VN thanh toan tien 1 phan cong no cu
25/09/2023 9402.0012468207	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/09/2023 9703.0012468207		89.814	1.864.092.273	INTEREST PAYMENT
26/09/2023 5009.25923		2.829.544		SHGD:10000987.DD:230926.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD 42238/42465/39861-xt 35150
26/09/2023 5009.79279		26.322.870		SHGD:10001039.DD:230926.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM 00131724.Remark:069DGEX232690125 : SSV thanh toan mua HH T08/2023
26/09/2023 5217.16879		14.661.772	1.907.906.459	133150.260923.154408.CTY SSMART TT TIEN T8 23 HD 46685 49652 50751 50752 50753 51169 52243 BU TRU XT T8 HD 1766 1804 1805 1824 1857 1858 1917 1 377 172D CHO CTY
27/09/2023 5211.23990		318.727		0200888899092713540020231001997524.23990.135308.CTY HNT TT HD 00057839 - NGOC THOM
27/09/2023 5220.37226		719.656	1.908.944.842	174519.270923.164709.bao minh tt ngoc thom hd 56276

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
28/09/2023 9920.3		1.251.224.000		//SAL2023271S021004408001//Thanh toán tien vat tu
28/09/2023 5017.63391		1.000.000		187419.280923.154118.shinsen tt cong no ngoc thom
28/09/2023 5009.80058		84.879.656		SHGD:10000875.DD:230928.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23521 HCRC TT TIEN HANG-BA-1695891691633-1
28/09/2023 8.174	1.728.463.729		1.517.584.769	TRANSFERTAT TOAN TKV 1040787767
29/09/2023 5058.660	1.000.330.000			IBVCB.2909230570572002.TT HOA DON SO 36-CTY THU HANG
29/09/2023 5057.91626	66.251.860			IBVCB.2909230822476003.+BHXH+103+00+T U1428U+07903+Dong BHXH+
29/09/2023 5009.21683		38.675.666		SHGD:10001206.DD:230929.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90075005820B1SC090075 005820B1SC0 ChargeDetails OUR
29/09/2023 5215.34149		300.000.000		017791.290923.104738.Thu Hang unc Ngoc Thom Khoanh gio
29/09/2023 5212.35436		300.000.000	1.089.678.575	017680.290923.104757.Thu Hang unc Ngoc Thom Khoanh gio
02/10/2023 5009.36931		5.855.329		SHGD:10003052.DD:231002.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU CHI NHANH HA NOI.Remark:HBSanh Dieu HN tt cho Ngoc Thom HD 51164/48561/49651/51497/51494-xt 55398/55399/55400/77981
02/10/2023 5058.74935	357.078.540			IBVCB.0210231002676001.TT HD SO 13/HD/LPA
02/10/2023 8.60		8.686.457		TTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
02/10/2023 8.289	700.288			CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN THEO GNN 11
02/10/2023 5220.83342		13.111.480		751639.021023.162350.cle tt cn t7.23 gao ngoc thom
02/10/2023 5017.59		7.436.906		816378.021023.162830.CTCP SG HD ST Genshai TTTH theo bang ke chi tiet ngay 02102023 Ma NCC 50904
02/10/2023 5209.60652		39.600.000	806.589.919	185220.021023.173716.CT FOTESCO hoan tien thanh toan theo Bien Ban Thanh Ly Hop Dong so BBTLHD/230529TVTK/NTH-FTC giva CONG TY TNHH MTV THUONG MAI Va DICH VU NGOC THOM va CONG TY TNHH FOTESCO
03/10/2023 5214.63687		352.158.450		003679.031023.093625.Thu Hang Unc Ngoc Thom khoanh gio
03/10/2023 5214.66270		450.000.000		003654.031023.093716.Thu Hang unc Ngoc Thom Khoanh gio

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
03/10/2023 5056.9281	1.000.000.000		608.748.369	IBVCB.0310230928790001.CK NOI BO.
04/10/2023 5009.95838		23.040.272	631.788.641	SHGD:10001033.DD:231004.BO:CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.Remark:@SL@ Sieu thi Viet Y TT don hang thang 01022023 tru xuat tra
05/10/2023 5056.64605	430.007.700			IBVCB.0510230185128001.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT
05/10/2023 5009.66943		201.845.559	403.626.500	SHGD:10003386.DD:231005.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.Remark:54699.56348.58688.45506.46623.469 52.46971.46917.46930.46622.46647.46925.46648 .46927.46958.46923.46922.46931.46924.46921.4 6911.46624.46829.47 777.46926.46941.46646.46912.46645.46644.4806 6.48065.48068.
07/10/2023 9915.72805	55.000		403.571.500	THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 09/2023. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
09/10/2023 5058.82973	400.088.000		3.483.500	IBVCB.0910230355412001.THANH TOAN TIEN HANG -HO KINH DOANH KHANH TOAN
10/10/2023 9.43	515.962			CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 12 N10.10.23- CTY NGOC THOM
10/10/2023 5009.59247		60.759.124	63.726.662	SHGD:10017516.DD:231010.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90180005820B2SC090180 005820B2SC0 ChargeDetails OUR
11/10/2023 8.21		3.171.101	66.897.763	TTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
12/10/2023 9920.93		11.551.577		//SAL2023285S007005633005//CTY TNHH PP SANH DIEU TT TIEN THEO BK LS1474 TT INV 07+08 2023
12/10/2023 5058.63902	27.100.678		51.348.662	IBVCB.1210230322532001.TT HD THANG 8,9-2023-CTY COLD VIET NAM
16/10/2023 5220.21125		6.064.987		920789.161023.150734.CTCP SG HD ST Genshai TTH theo bang ke chi tiet ngay 16102023 Ma NCC 50904
16/10/2023 81.7021		194.203.012		/Ref:PA_TTMN0JAKO23288{/}TT VNMN0JAKO N 49975.49976.50000.49902.49977.49914.49919.50 004.50006.51158.51157.51170.51165.51168.5116 7.51156.51207.51166.51162.51163.51160.51174. 51161.51 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
16/10/2023 5213.78456		24.953.203	276.569.864	923616.161023.164052.JM QUOC TE tt T5 11441090 HD 28418 31664 T6 8629115 HD 34672 37806 T7 9386840 HD 42202 45092 tru phi 598702 tru hang tra HD 1326 1327 1904 2440 2462-CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM-J00107

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
17/10/2023 5136.6231		465.948	277.035.812	IBBIZ6007306231.TERRA thanh toan cong no nhap thuc pham che bien - NCC Ngoc Thom, HD 54186
18/10/2023 5058.81748	29.342.963			IBVCB.1810230680636001.TT HD SO 870-CTY AN VIET
18/10/2023 5058.82136	33.998.800			IBVCB.1810230626768002.TT HD SO 311-CTY PHUNG LINH
18/10/2023 5065.12394	4.036.823			NTDT+KB:0136-KBNN Thu Duc - Thanh pho Ho Chi Minh+NgayNT:18102023+MST:0309391503+ DBHC:769HH+TKNS:7111+CQT:1056286+LT hue:01(C:757-TM:1001-KT:00/09/2023-ST:403 6823-GChu:Nop thue TNCN T9/2023)
18/10/2023 5009.25279		6.572.875		SHGD:10004529.DD:231018.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:@PL@ CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO 57881 59271 62017 62018
18/10/2023 5216.38567		9.287.545	225.517.646	103419.181023.164800.cle tt cn ngoc thom ga u muoi
19/10/2023 5009.82143		70.942.871	296.460.517	SHGD:10006179.DD:231019.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T7N2023 CHO CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM VD 426
20/10/2023 5058.25064	83.272.135			IBVCB.2010230171324001.THANH TOAN TIEN HANG -HO KINH DOANH KHANH TOAN
20/10/2023 5056.31751	210.007.700			IBVCB.2010230788028002.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT
20/10/2023 5214.3892		407.000		538368.201023.140045.Dx HqV ck tt don 15.2.2023 FT23293502481022
20/10/2023 5009.40075		14.020.913		SHGD:10020131.DD:231020.BO:CONG TY CO PHAN INTIMEX DA NANG.Remark:INTIMEX PDP DA NANG TT
20/10/2023 9920.11		710.304.411		IBVCB.202310205087006542.11.23205898-LIE N HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 17/10/2023
20/10/2023 5214.54431		88.214.451	816.127.457	017606.201023.175013.Tmart tt ngoc thom
23/10/2023 5058.85438	800.264.000			IBVCB.2310230226482001.TT HD SO 40-CTY THU HANG
23/10/2023 5215.80631		4.920.654	20.784.111	529062.231023.180131.MEKONG THANH TOAN CONG NO NGOC THOM-231023-18:01:30 529062
25/10/2023 5017.94339		500.000		057100.251023.123252.shinsen tt cong no ngoc thom

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
25/10/2023 5009.73218		5.423.726		SHGD:10000713.DD:231025.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM 00131724.Remark:069DGEX232980160 : SSV thanh toan mua HH T09/2023
25/10/2023 9403.0012468207	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/10/2023 9704.0012468207		98.817	26.784.654	INTEREST PAYMENT
27/10/2023 5009.3468		159.764.319	186.548.973	SHGD:10000083.DD:231027.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 Thanh toan tien hang cho CONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DICH VU NGOC THOM
30/10/2023 5009.23376		41.545.319		SHGD:10001282.DD:231030.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90063005820B1SC090063 005820B1SC0 ChargeDetails OUR
30/10/2023 8.135		7.628.116		TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
30/10/2023 5058.71629	39.280.995			IBVCB.3010230302984002.TT HD SO 987 -CTY AN VIET
30/10/2023 5057.3104	66.251.860			IBVCB.3010230571272003.+BHXH+103+00+T U1428U+07903+Dong BHXH+
30/10/2023 5009.72024		87.291.283		SHGD:10001466.DD:231030.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM.Remark:615TEL4233030028 : SSV THANH TOAN MUA HH
30/10/2023 5017.19966		13.928.821		101392.301023.162547.CT SUNSHINE MART TT TIEN THANG 9 23 HD 53255 53341 54737 54790 56050 56051 56296 56297 57908 57934 CHUYEN TIEN NHANH
30/10/2023 5211.77628		250.976	231.660.633	0200888899103017065220231001209432.77628.170653.CTY HNT TT HD 00065126 - CAN TRU HD TRA HANG 00005523 176,202VND - NGOC THOM
31/10/2023 5216.32224		14.222.655		233946.311023.112224.BK OSI TH08-311023-11:22:24 233946
31/10/2023 5009.6795		61.590.740	307.474.028	SHGD:10001155.DD:231031.BO:CTTNHH XNK VA BL HANG TIEU DUNG HN.Remark:23570 HCRC TT tien hang-BA-1698741864747-1

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV/VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Tổng số:

11.478.474.956

11.456.853.438

Total

Số dư cuối kỳ:

307.474.028

Balance

THANH TOÁN VIÊN



KIỂM SOÁT

*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!*

Phạm Huỳnh Ngọc Linh

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững trong lai

VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Giấy xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương không tạo nên bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào tại thời điểm hiện tại hay tương lai về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

Note: This statement does not create any Vietcombank's commitment or guarantee in the present or future regarding the customer's obligations with the third party./



Postal address:

198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT

Swift : BFTV VNVX

Website: www.vietcombank.com.vn

Contact center: 1900.54.54.13

1950



1950

1950

1950

1950

1950

